TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2026/HSST
Ngày 31/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Vũ Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cương

Bà Nguyễn Thị Kim Hoa

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 03 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội, địa chỉ Lô H - Khu đô thị V, phố M, phường V, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 86/2026/HSST ngày 27/02/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2026/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 03 năm 2026 đối với bị cáo:

Đỗ Thành L; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1991; CCCD số 001091022842 cấp tại Cục C1 về TTXH; Nơi sinh: Hà Nội; Nơi thường trú: tổ A, phường L, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị N; Vợ, con: Không có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/12/2025 đến ngày 24/12/2025 chuyển tạm giam. Hiện bị can đang tạm giam tại Phân trại tạm giam V – Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố H.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân là người sử dụng ma tuý nên vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/12/2025, L điều khiển xe máy BKS: 29C1-926.15 từ nhà ở Tổ A, phường L, Hà Nội đến khu vực sân bóng P thuộc phường B để tìm mua ma túy đá sử dụng. Tại đây, L hỏi mua của một người đàn ông không rõ nhân thân 800.000 đồng tiền ma túy đá và hồng phiến, người đàn ông đồng ý và lấy ra trong túi 01 túi nilong bên trong có chứa ma túy đá và 05 viên ma túy hồng phiến đưa cho L, L trả người đàn ông 800.000 đồng bằng tiền mặt và hỏi xin người đàn ông trên dụng cụ sử dụng ma túy là ống hút nhựa và cóng thủy tinh. Sau đó, L giấu túi nilong có ống hút nhựa và cóng thủy tinh vào ống tay áo bên trái của L đang mặc và giấu túi nilong chứa ma túy đá và ma túy hồng phiến vào phần nhựa ở đầu xe máy của L. Sau khi mua được ma tuý, L điều khiển xe máy BKS: 29C1-926.15 đến nhà nghỉ H1 ở số A phố L, phường B, Hà Nội để thuê phòng sử dụng ma túy. Khi L đến sân nhà nghỉ thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện cùng vật chứng.

Thu giữ của Đỗ Thành L: 01 (một) túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng

và 05 (năm) viên nén hình tròn màu đỏ; 01 (một) túi nilong bên trong có 03 (ba) ống hút màu trắng và 01 (một) ống thủy tinh; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu vàng (đã qua sử dụng) hiện đang sử dụng sim Mobifone số 0934669564; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29C-92615, màu đen bạc (đã qua sử dụng) có số máy JA39E0521797; số khung RLHJA3905HY546635.

Tại Bản Kết luận giám định số 8910/KL-KTHS ngày 24/12/2025 của Phòng K - Công an thành phố H, kết luận: 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma tuý loại Methamphetamine có khối lượng 0,9 gam; 05 viên nén hình tròn màu đỏ đều là ma tuý loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,49 gam.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSKV5 ngày 25/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội truy tố bị cáo Đỗ Thành L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đỗ Thành L khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với biên bản kiểm tra hành chính, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, phiếu xét nghiệm ma túy, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ; phù hợp với nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về quyết định và hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; để tuyên bố bị cáo Đỗ Thành L phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo Đỗ Thành L từ 40 tháng đến 46 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2025. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về các biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma tuý loại Methamphetamine khối lượng 0,9 gam; 05 viên nén hình tròn màu đỏ đều là ma tuý loại Methamphetamine tổng khối lượng 0,49 gam; 01 (một) túi nilong bên trong có 03 (ba) ống hút màu trắng và 01 (một) ống thủy tinh; 01 biển kiểm soát số 29C-92615. Đề nghị trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu vàng (đã qua sử dụng) hiện đang sử dụng sim Mobifone số: 0934669564 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo nói lời sau cùng, đồng ý với lời luận tội của đại diện viện kiểm sát và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 15/12/2025, tại sân nhà nghỉ H1 ở số A phố L, phường B, thành phố Hà Nội, Đỗ Thành L có hành vi tàng trữ trái phép 1.39 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm hoạt động quản lý nhà nước về chất ma túy, không những làm suy giảm nghiêm trọng đến sức khỏe của bản thân bị cáo mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được hành vi đó là vi phạm pháp luật hình sự nhưng do không vượt qua được

cám dỗ, vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo vừa để trừng trị bị cáo đồng thời giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới.

Bị cáo Đỗ Thành L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đầy đủ, đúng sự thật, chính xác, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình và cảm thấy hối hận về việc mình đã gây ra, mong muốn có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo thành người tốt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét hoàn cảnh bị cáo có bố đã chết, mẹ bị cáo tuổi cao, đang thờ cúng liệt sĩ và chỉ có mình bị cáo là con trông nom, chăm sóc là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt lần đầu phạm tội; chưa có tiền án, tiền sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để nhà nước giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng căn cứ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, Hội đồng xét xử thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Biện pháp tư pháp:

Đối với 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma tuý loại Methamphetamine khối lượng 0,9 gam; 05 viên nén hình tròn màu đỏ đều là ma tuý loại Methamphetamine tổng khối lượng 0,49 gam là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 (một) túi nilong bên trong có 03 (ba) ống hút màu trắng và 01 (một) ống thủy tinh liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu vàng (đã qua sử dụng) hiện đang sử dụng sim Mobifone số: 0934669564 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án phù hợp quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật hình sự.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc (đã qua sử dụng) có số máy: JA39E-0521797; số khung: RLHJA3905HY546635 thu giữ của L: Quá trình điều tra xác định, số khung, số máy là số nguyên thuỷ, đăng ký tên của anh Đặng Việt D, sinh năm: 1997, HKTT: Xóm M, xã D, tỉnh Thái Nguyên. Sau đó, anh D bán lại cho anh Nguyễn Minh Q, sinh năm: 2003, HKTT: TDP T, xã V, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình sử dụng, đến khoảng tháng 11/2024, anh Q bị kẻ gian trộm cắp chiếc xe tại phường H, Hà Nội. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố H đã ra Quyết định tách tài liệu, cùng chiếc chiếc chuyển đến Công an phường H, Hà Nội để giải quyết theo thẩm quyền, Hội đồng xét xử không phải xem xét.

Đối với chiếc biển kiểm soát số 29C1-926.15 gắn trên xe máy thu giữ của bị cáo

không phải là chiếc biển kiểm soát đã được cơ quan có thẩm quyền cấp gắn liền với xe máy do anh Nguyễn Minh H, địa chỉ: Số A, Ngõ A P, phường P, H, Hà Nội là chủ sở hữu. Bị cáo trình bày không biết nguồn gốc chiếc biển kiểm soát này gắn trên chiếc xe mà bị cáo bị thu giữ do đâu mà có và đề nghị HĐXX cho tịch thu tiêu hủy nên Hội đồng xét xử thấy cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Thành L: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự nên hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự. Ngày 11/02/2026, công an phường B, thành phố Hà Nội đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với bị cáo và bị cáo đã nộp tiền phạt theo quy định. Hội đồng xét xử không phải xem xét.

Đối với người bán ma túy cho Đỗ Thành L: Do không xác định được nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H không không làm rõ được để xử lý là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử nhưng đề nghị về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo có phần nghiêm khắc nên HĐXX đã xem xét trong quá trình nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự;

Áp dụng: Các Điều 106, 136, 260, 268, 269, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự số 99/2025/QH15 ngày 27/6/2025; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thành L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thành L 37 (ba mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong có ma túy loại Methamphetamine, bên ngoài đóng dấu có chữ ký của: Trần Huy V – Giám định viễn; Vũ Tuấn N1 – Cán bộ lập biên bản; Vũ Văn X, Vũ Văn N2 – Người chứng kiến và Đỗ Thành L – Đương sự. Theo kết luận giám định số 8910 ngày 24/12/2025 của phòng K - Công an thành phố H;

- Tịch thu tiêu hủy 01 ống thủy tinh và 03 (ba) ống nhựa; 01 biển kiểm soát 29C1-926.15.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax màu vàng đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong được niêm phong nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Hiện các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 – Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/3/2026)

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Quyền kháng cáo: *Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm*

.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS nhân dân khu vực 5 Hà Nội;
- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- Cơ quan điều tra, công an thành phố Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Hương